

Bản án số: **47/2019/HSST**

Ngày 18/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Việt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quốc Văn Tài

2. Ông Lý Văn Tòng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hưng, Kiểm sát viên VKSND huyện Chiêm Hóa.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2019/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ma Ngọc Ch.**, sinh ngày 09/3/1997; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Bản C., xã P. S., huyện C. H., tỉnh T. Q.; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Ma Ngọc L., sinh năm 1973; Họ và tên mẹ: Ma Thị C., sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.
(*Có mặt tại phiên tòa*)

** Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Vũ Thanh Thủy - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. (*Có mặt tại phiên tòa*)

** Đại diện bị hại (Ma Thị T., đã chết):* Ma Văn T., sinh năm 1984; trú tại: Thôn Đon M. (nay là thôn N. M.), xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q.. (*Có mặt tại phiên tòa*)

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ma Văn Ch., sinh năm 1965; trú tại: Thôn Đ. M. (nay là thôn N. Minh), xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q.. (*Có mặt tại phiên tòa*)

2. Nguyễn Văn Đ., sinh năm 1995; trú tại: Thôn Bản C., xã P. S., huyện Ch. H., tỉnh T. Q.. (*Có mặt tại phiên tòa*)

3. Hoàng Thị B., sinh năm 1971; trú tại: Thôn B., xã P. S., huyện C. Hóa, tỉnh T. Q.. (*Có mặt tại phiên tòa*)

** Người làm chứng:*

1, Mai Văn T., sinh năm 1986; trú tại: Thôn Bản C., xã P. S., huyện C. H., tỉnh T. Q.. (*Vắng mặt tại phiên tòa*)

2, Ma Công H., sinh năm 1987; trú tại: Thôn N. H. (nay là thôn K. N.), xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q.. (*Vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 12/01/2019, sau khi ăn cưới tại thôn Đ. M., xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q. Ma Ngọc Ch. điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22F1-275.18 chở Nguyễn Văn Đ., trú cùng thôn ngồi phía sau đi theo hướng xã M. Q. đi xã P. S., huyện C. H.. Khi đến km 146 + 860 Quốc lộ 279. do đi không đúng phần đường theo quy định nên đã va quyết vào phía bên phải đầu xe mô tô biển kiểm soát 22H4-8301 do Ma Văn C., trú tại thôn Đ. M., xã M. Q., huyện C. H. điều khiển chở vợ là Ma Thị T. ngồi phía sau đi theo hướng ngược lại. Hậu quả: Ma Thị T. chết, Ma Văn C. và Ma Ngọc Ch. bị thương phải đi cấp cứu. 02 xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường nhựa hướng xã M. Q. đi xã P. S., huyện C. H., tỉnh T. Q., mặt đường rộng 6,10m. Lắc cột điện cấp quang số AV65/BV95 nằm ở phía bên trái đường hướng xã M. Q. đi xã P. S. làm vật chuẩn đến vết số 01 là 10m90, lấy mép đường bên trái làm chuẩn các số đo được vuông góc vào mép đường bên trái. Tại mặt đường phát hiện vết cày mặt đường đứt quãng dài 22,5cm rộng trung bình 0,5cm chiều hướng đi từ xã P. S. đi xã M. Q., huyện C. H., tâm đầu vết cách mép đường bên trái là 2,68m, tâm cuối vết là 2,73m.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở lập hồi 22 giờ 15 phút ngày 12/01/2019 đối với Ma Ngọc Ch. là: 0,496miligam/1L khí thở.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số: 34/TT 19 ngày 25/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Ma Thị Trọng do Chảy máu, tụ máu, dập nát não do chấn thương.

Hành vi điều khiển xe mô tô của Ma Ngọc Ch. khi trong người có nồng độ cồn vượt quá mức độ cho phép, đi không đúng phần đường, vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại yêu cầu bị can Ma Ngọc Ch. bồi thường 150.000.000đ, đã bồi thường xong.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 22F1-275.18; 01 xe mô tô biển kiểm soát 22H4-8301. Ngày 11/5/2019 đã trả lại 02 xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 40/CT-VKSCH ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa đã truy tố Ma Ngọc Ch. về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 2 điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa này, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới.

Sau khi nghe ý kiến của Đại diện hợp pháp của người bị hại, ý kiến của những người tham gia tố tụng khác, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị xét xử bị cáo:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 điều 260; Điều 54; Điều 65 BLHS; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ma Ngọc Ch. từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Ma Ngọc Ch. 01 giấy phép lái xe số 080154006815.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

** Người bào chữa cho bị cáo bà Vũ Thanh Thủy đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.*

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai và ý kiến của bị cáo; tài liệu, chứng cứ và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét thấy:

1. Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục thu giữ, xử lý vật chứng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

2. Về tội danh và áp dụng pháp luật: Bản Cáo trạng số 40/CT-VKSCH ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa đã truy tố **Ma Ngọc Ch.** về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Ma Ngọc Ch. "*đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22F1- 275.18 chở Nguyễn Văn Đ., trú cùng thôn tham gia giao thông hướng xã M. Q. đi xã P. S., huyện C. H.. Do đi không đúng phần đường và sử dụng rượu, bia vượt quá mức quy định (vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ) đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 22H4-8301 do Ma Văn C., trú tại thôn Đ. M., xã M.*

Q., huyện C. H. điều khiển chở vợ là Ma Thị T. đi theo hướng ngược lại. Hậu quả: Ma Thị T. chết".

Theo "Kết quả khám nghiệm hiện trường" nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường nhựa hướng xã Minh Quang đi xã P. S., huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang(theo hướng đi của Ma Ngọc Ch.), mặt đường rộng 6,10m... Tại mặt đường phát hiện vết cày mặt đường đứt quãng dài 22,5cm rộng trung bình 0,5cm chiều hướng đi từ xã P. S. đi xã M. Q., huyện Chiêm Hóa, tâm đầu vết cách mép đường bên trái là 2,68m, tâm cuối vết là 2,73m" thì vết trượt nêu trên do xe của ông Ma Văn C. tạo ra chệch từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái của mình (tức là sang phần đường bên phải của Ma Ngọc Ch. và bị va quệt phần xe bên phải), nên có cơ sở xác định: Ma Ngọc Ch. đi không đúng đúng phần đường và sử dụng rượu, bia vượt quá mức quy định (vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ, đủ căn cứ xác định bị cáo **Ma Ngọc Ch.** điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là mô tô khi đã sử dụng rượu, bia vượt quá mức quy định, gây tai nạn trên phần đường chệch bên trái của mình, làm chết 01 người, nên Viện kiểm sát truy tố **Ma Ngọc Ch.** về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự như đã nêu trên là có căn cứ.

3. Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo **Ma Ngọc Ch.** có hành vi phạm về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" làm chết 01 người, khi đã sử dụng rượu, bia vượt quá mức quy định là vừa đủ căn cứ định tội thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, không có tình tiết định khung quy định tại các khung hình phạt khác.

4. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn nhận tội, sau khi vi phạm 02 bên đã tự thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng, hỗ trợ gia đình nạn nhân 150.000.000đ và được đại diện gia đình nạn nhân xin giảm trách nhiệm hình sự, nên đủ căn cứ để cho bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s và điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo phạm tội có lỗi sử dụng chất kích thích quá nồng độ là lỗi nặng, nhưng đã được làm tình tiết định khung hình phạt. Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường cho thấy người điều khiển phương tiện chở bị hại bị gây tai nạn khi phát hiện xe đi ngược đã đánh tay lái xe sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình, việc lái xe sang trái như vậy là không đúng với quy định của pháp luật gây bất ngờ cho người đang tham gia giao thông, nên trường hợp này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có lỗi của người thứ 03. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc loại do lỗi vô ý; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa đại diện bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, nên cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo; xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo **Ma Ngọc Ch.** phạm tội không thuộc trường hợp vi phạm quy tắc nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

5. Về trách nhiệm Dân sự: Tại giai đoạn điều tra, bị cáo và gia đình nạn nhân đã tự thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng, hỗ trợ gia đình nạn nhân 150.000.000đ và được đại diện gia đình nạn nhân xin miễn trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa bị cáo và gia đình nạn nhân giữ nguyên nội dung đã thỏa thuận, xét nội dung thỏa thuận là hợp lý nên HĐXX không xem xét giải quyết tiếp.

6. Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 22F1-275.18; 01 xe mô tô biển kiểm soát 22H4-8301. Ngày 11/5/2019 đã trả lại 02 xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp là hợp lý, bị cáo và đại diện bị hại không đề nghị khác nên không xem xét lại.

Đối với 01 giấy phép lái xe số 080154006815 mang tên Ma Ngọc Ch. trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt: Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS:

- Tuyên bố bị cáo Ma Ngọc Ch. phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Xử phạt bị cáo Ma Ngọc Ch. **02 (Hai)** năm **06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05 (Năm)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ma Ngọc Ch. cho UBND xã P. S., huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang theo dõi quản lý theo quy định tại Mục 1 chương V Luật Thi hành án hình sự; trường hợp Ma Ngọc Ch. thay đổi nơi cư trú phải thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nêu trên, Ma Ngọc Ch. phải thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều 64 Luật Thi hành án hình sự và Điều 65 BLHS nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 080154006815 mang tên Ma Ngọc Ch.. (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30/5/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa*)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14: Bị cáo **Ma Ngọc Ch.** phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Cơ quanĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hữu Việt

